

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BÔI
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HNGĐ-ST

Ngày 29 tháng 9 năm 2021

*“V/v: Tranh chấp về
hôn nhân và gia đình”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Bùi Văn Mên

- Ông Ngô Trung Tính

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hà – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 và ngày 05/10/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 147/2020/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2020 về việc: Tranh chấp về Hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐST - HNGĐ ngày 16/8/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2021/QĐ- HNGĐ ngày 16/9/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT: Đội 3, xã NT, huyện KB, tỉnh Hòa Bình; chỗ ở hiện nay: Số 12A ngách 81 ngõ 381 phố NK, phường YH, quận CG, Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Hà Văn Ph, sinh năm 1993; Nơi ĐKKHKT: Đội 3, xã NT, huyện KB, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 25/8/2020, bản tự khai và tại phiên tòa chị Bùi Thị Th trình bày:

Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Th và anh Hà Văn Ph có đăng ký kết hôn ngày 05/4/2018, tại UBND xã Nam Thượng, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc. Quá trình chung sống sau khi kết hôn do anh Ph không tu chí làm ăn, ham chơi, rượu bia, có quan hệ tình cảm với người thứ 3, về nhà gây sự, đánh vợ, từ khi chị Th sinh con mới được 1 tháng tuổi đã nhiều lần 2 bên gia đình khuyên bảo nhưng anh Ph không thay đổi, công việc anh Ph không ổn định, anh Ph luôn khó chịu khi phải chăm con lúc con quấy khóc, không có trách nhiệm với gia đình vợ con do vậy mà tình cảm vợ chồng bất hòa, từ tháng

6/2020 đến nay chị Th và anh Ph đã sống ly thân, sống mỗi người một nơi, không ai còn quan tâm đến ai. Xét thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, không thể tiếp tục cuộc sống vợ chồng với anh Ph nên chị Th đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Hà Văn Ph.

Về con chung: Có 1 con chung là cháu Hà An Nh, sinh ngày 06/5/2018, hiện tại cháu Hà An Nh đang sống với chị Th và học Trường Mầm non Gia Bảo, địa chỉ số 75 phố Hoa Bằng, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy Hà Nội và đang tham gia khóa học tiếng anh tại Trung tâm Anh Ngữ Apollo, địa chỉ số 36, phố Phạm Tuấn Tài, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội (chị Th đã nộp cho Tòa Giấy xác nhận của Ban giám hiệu Trường mầm non Gia Bảo và xác nhận của Tổ chức giáo dục và đào tạo Apollo. Chị Th trình bày cháu Hà An Nh được sinh ra tại Hà Nội, từ khi sinh con đến nay cháu Hà An Nh sống cùng chị, đều do một mình chị Th nuôi dưỡng, anh Ph không có chu cấp gì cho cháu Hà An Nh. Bản thân chị Th hiện tại đang làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và xuất nhập khẩu KMS, công việc và thu nhập ổn định, tổng thu nhập theo Hợp đồng lao động là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng)/ tháng. Khi ly hôn chị Th xin được nuôi dưỡng cháu Hà An Nh và chưa yêu cầu anh Ph phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và công nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Hà Văn Ph trình bày:

Về quan hệ Hôn nhân: Anh chị đã tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân là do hai bên tự nguyện như chị Th đã trình bày là đúng. Quá trình chung sống vợ chồng không đồng nhất về quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau. Từ tháng 6/2020 vợ chồng đã ly thân. Hiện tại vợ chồng không còn tình cảm, nên chấp thuận ly hôn chị Bùi Thị Th

Về con chung: Có 1 con chung là cháu Hà Anh Nhiên, sinh ngày 06/5/2018. Dựa vào hoàn cảnh và môi trường giáo dục, anh Ph xin được nuôi cháu Hà An Nh vì: Anh Ph cho rằng gia đình anh là gia đình công chức nhà nước, có mẹ đẻ là giáo viên, hiện mẹ anh đang công tác tại Trường Mầm non Lập Chiêng, bản thân anh đang công tác tại Hệ thống Công ty cổ phần giải pháp giáo dục Hưng Yên – Chi nhánh Ocean edu Hòa Bình, thu nhập hàng tháng 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), đảm bảo nuôi con phát triển tốt. Đồng thời anh cho rằng nếu giao cháu Nhiên cho chị Th nuôi dưỡng thì cháu Nhiên sẽ bị tác động về ngôn từ của bác (chị gái chị Th) và cậu (em trai chị Th) và chưa yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về tố tụng:

+ *Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán:* Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, thấy rằng: Thẩm phán đã chấp hành tốt qui định tại điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự, việc thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp. Quá trình điều tra xác

minh, niềm yết các văn bản tố tụng đảm bảo đúng quy định của pháp luật cũng như đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. Gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời gian quy định.

+ *Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử:* Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

+ *Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng:* Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Bùi Thu Th đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71, 72 của BLTTDS; bị đơn: anh Hà Văn Ph sau nhiều lần triệu tập đã có mặt và có bản tự khai thể hiện quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án là đảm bảo quyền lợi của đương sự theo quy định tại Điều 70, Điều 71, 72 của BLTTDS.

- Về nội dung

Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn của chị Th anh Ph là tự nguyện hợp pháp. Quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn, không tin tưởng nhau, bất đồng quan điểm. Nay chị Th có đơn xin ly hôn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của nguyên đơn Bùi Thị Th.

Về con chung: Có 1 con chung là cháu Hà Anh Nhiên, sinh ngày 06/5/2018. Khi ly hôn, chị Th và anh Ph đều có nguyện vọng được nuôi cháu Hà An Nh. Xét về điều kiện và khả năng nuôi con giữa chị Th và anh Ph, nhận thấy: Hiện tại cháu Hà An Nh đang sống với chị Th, chị Th có nơi ở, công việc, thu nhập, ổn định, cháu Hà An Nh mới hơn 3 tuổi, là con gái nên cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ nhiều hơn, do vậy cần giao con chung là cháu Hà An Nh cho chị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Th yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/ tháng là có căn cứ đề nghị hội đồng xét xử buộc anh Ph cấp dưỡng theo yêu cầu của chị Th là phù hợp.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không đề cập xem xét, giải quyết.

Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không đề cập xem xét, giải quyết.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội; Nguyên đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử xét thấy:

(1) *Về tố tụng:* Tòa án thụ lý vụ án và xác định quan hệ Tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn và nuôi con khi ly hôn; Tòa án thụ lý đúng thẩm

quyền; Việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị Th và anh Ph đúng quy định của pháp luật; chị Th và anh Ph đều có mặt tại phiên tòa; Tòa án xét xử trong thời hạn. Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 177, Điều 179, điểm e, khoản 1, Điều 192 và điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử.

(2) Về nội dung:

- *Về hôn nhân:* Quan hệ hôn nhân giữa chị Th và anh Ph là hợp pháp, tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nam Thượng, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình ngày 05/4/2018. Chị Th và anh Ph đều xác nhận quá trình chung sống, vợ chồng đã có mâu thuẫn: Phía chị Th cho rằng do anh Ph không chịu làm ăn, ham chơi, rượu bia, có quan hệ tình cảm với người thứ 3, về nhà gây sự, thời điểm phát sinh mâu thuẫn từ khi chị Th sinh con mới được 1 tháng tuổi đã nhiều lần 2 bên gia đình khuyên bảo nhưng anh Ph không thay đổi, công việc anh Ph không ổn định, anh Ph luôn khó chịu khi phải chăm con lúc con quấy khóc, do vậy mà tình cảm vợ chồng bất hòa từ đó. Phía anh Ph cũng xác nhận vợ chồng không đồng nhất quan điểm nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau đúng như lời chị Th trình bày, từ tháng 6/2020 đến nay chị Th và anh Ph đã sống ly thân, sống mỗi người một nơi, không ai còn quan tâm đến ai, cả hai đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, mục đích Hôn nhân không đạt được, nên chị Th đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn, anh Ph đồng ý ly hôn với chị Th.

- *Về con chung:* Quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa hôm nay xác định chị Th và anh Ph có 1 con chung là cháu Hà An Nh, sinh ngày 06/5/2018, từ khi sinh ra đến nay cháu Nhiên sống với mẹ là chị Th, chị Th là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu, hiện cháu đang đi học mẫu giáo ổn định tại Trường Mầm non Gia Bảo, địa chỉ số 75 phố Hoa Bằng, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy Hà Nội, chị Th có công việc ổn định tại Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và xuất nhập khẩu KMS, tổng thu nhập theo Hợp đồng lao động là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng)/ tháng. Quá trình giải quyết vụ án anh Hà Văn Ph có cung cấp tài liệu chứng cứ thể hiện đang làm tại Hệ thống Anh Ngữ quốc tế Ocean Edu Hòa Bình, thu nhập hàng tháng 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

Tòa án đã tạm ngừng phiên tòa để xác minh về công việc và thu nhập của anh Ph theo yêu cầu của các đương sự và Viện kiểm sát. Kết quả xác minh anh Ph có hợp đồng có thời hạn 1 năm với Hệ thống Công ty cổ phần giải pháp giáo dục Hưng Yên và làm việc tại Chi nhánh Ocean edu Hòa Bình, quá trình làm việc tại chi nhánh anh Ph là chuyên viên tuyển sinh, tuy nhiên anh Ph không đảm bảo về doanh số tuyển sinh nên chỉ có thu nhập từ 4 – 5 triệu đồng, từ ngày 01/8/2021 anh Ph được Chi nhánh cho nghỉ việc, hiện không còn liên quan gì đến Công ty.

Đối với lý do anh Ph cho rằng việc để cháu Hà An Nh ở với mẹ sẽ bị tác động về ngôn từ của bác (chị gái chị Th) và cậu (em trai chị Th) là không có chứng cứ chứng minh do đó không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu nuôi con của anh Ph.

Hội đồng xét xử nhận thấy chị Th có nơi ở, công việc và thu nhập ổn định, đảm bảo cuộc sống sinh hoạt cho cháu Nhiên, hơn nữa cháu Hà An Nh mới hơn 3 tuổi, là con gái, cần sự quan tâm chăm sóc của người mẹ nhiều hơn, nên chấp nhận đề nghị của chị Th, giao cháu Hà An Nh cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị Th yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng, xét yêu cầu của chị Th là có căn cứ nên cần buộc anh Hà Văn Ph cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp.

- *Về tài sản và công nợ chung*: Quá trình thu thập chứng cứ, và tại phiên tòa chị Th và anh Ph đều xác nhận vợ chồng không có tài sản và công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy HĐXX không xem xét.

(3) *Về án phí*: Căn cứ khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội. Chị Bùi Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Hà Văn Ph phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

(4) *Quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 271; Điều 272 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Vĩ lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Khoản 4 Điều 147 Điều 177, Điều 179; Điều 271; Điều 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, Điều 53, khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81 và Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội.

-Tuyên xử:

+ *Chấp nhận*: Yêu cầu xin ly hôn của chị Bùi Thị Th. Chị Bùi Thị Th được ly hôn anh Hà Văn Ph.

+*Về con chung*: Giao cháu Hà An Nh, sinh ngày 06/5/2018 cho chị Bùi Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Hà An Nh đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Hà Văn Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/tháng kể từ tháng 10/2021 cho đến khi cháu Hà An Nh đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Anh Hà Văn Ph có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được làm dụng quyền thăm nom con chung gây ảnh hưởng người trực tiếp nuôi con.

+*Về tài sản và công nợ chung*: Không có.

- *Về án phí:* Chị Bùi Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007186 ngày 27/8/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi.

Anh Hà Văn Ph phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

- *Án xử công khai sơ thẩm:* Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 05/10/2021.

Nơi nhận:

Các đương sự

TAND tỉnh Hòa Bình

VKSND huyện

Chi cục Thi hành án huyện;

UBND xã Nam Thượng

(nơi đăng ký kết hôn);

Lưu HS, VP

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng